

Số: 27/2024/QĐST-HNGĐ

Mường Lát, ngày 24 tháng 7 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 34/2024/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 6 năm 2024, giữa:

Nguyên đơn: Chị **Lương Thị N** – Sinh năm 2000

Địa chỉ: Bản Cân, xã Tam Chung, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa.

Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Số CCCD: 0383000193xx, cấp ngày 12/7/2021. Nơi cấp: Cục trưởng Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội.

Bị đơn: Anh **Lộc Văn T** – Sinh năm 1994

Địa chỉ: Bản Cân, xã Tam Chung, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa.

Nghề nghiệp: Lao động tự do

Số CCCD: 0380940301xx, cấp ngày 27/8/2021. Nơi cấp: Cục trưởng Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội.

Căn cứ vào Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 146, Điều 147, Điều 212, Điều 213, Điều 397, Điều 482 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 147, Điều 148 và Điều 278 Bộ luật dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 68, Điều 69, Điều 71, Điều 72, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84, Điều 88, Điều 107, Điều 110, Điều 115, Điều 116, Điều 117, Điều 118 và Điều 119 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ điều Điều 3; Điều 6; điểm đ khoản 1 Điều 12; Điều 15; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 7 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 7 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lương Thị N, sinh năm 2000 và anh Lộc Văn T, sinh năm 1994.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Chị Lương Thị N và anh Lộc Văn T thống nhất tự nguyện thuận tình ly hôn.

(Giấy chứng nhận kết hôn số 05/2018 ngày 20/3/2018 của Ủy ban nhân dân xã Tam Chung, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa không còn giá trị pháp lý khi Quyết định này có hiệu lực pháp luật).

Về con chung: Các đương sự công nhận và thống nhất trong thời kỳ hôn nhân có 02 con chung, tên các cháu là Lộc Thị Lê N, sinh ngày 08/3/2018 và cháu Lộc Thị Thu H, sinh ngày 01/10/2020, hiện các cháu phát triển bình thường về thể chất, trí lực và các cháu đang ở với mẹ. Quá trình giải quyết vụ án, các cháu chưa đủ bảy tuổi nên chưa có bản nghị nguyện vọng. Chị Lương Thị N và anh Lộc Văn T tự nguyện, thoả thuận và thống nhất, đó là: Giao các cháu Lộc Thị Lê N, sinh ngày 08/3/2018 và cháu Lộc Thị Thu H, sinh ngày 01/10/2020 cho chị Lương Thị N là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục, cho đến khi tung cháu trưởng thành (đủ 18 tuổi); Anh Lộc Văn T có quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được ngăn cấm, cản trở, nhưng không được lạm dụng quyền thăm con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Các đương sự thoả thuận và thống nhất, anh Lộc Văn T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng là 1.000.000đ (Một triệu đồng)/cháu/tháng (02 cháu là 2.000.000đ (Hai triệu đồng)/tháng), cho đến khi từng cháu đủ 18 tuổi. Hình thức cấp dưỡng: Hàng tháng; Thời gian cấp dưỡng: Từ tháng 8 năm 2024.

Vì quyền lợi mọi mặt của người con, khi cần thiết, chị Lương Thị N và anh Lộc Văn T đều có quyền làm đơn đề nghị thay đổi người trực tiếp nuôi con chung và thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con chung khi cần thiết và theo quy định của pháp luật.

Về tài sản chung, công nợ chung: Các đương sự không yêu cầu.

Về án phí: Miễn án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án HNGĐ cho chị Lương Thị N và Lộc Văn T; Miễn án phí cấp dưỡng nuôi con chung trong vụ án HNGĐ cho anh Lộc Văn T. Vì chị Lương Thị N và anh Lộc Văn T là người dân tộc thiểu số (Thái và Mường), thường xuyên sinh sống ở vùng có điều kiện KT-XH đặc biệt khó khăn và đã có đơn xin miễn án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án căn cứ Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Phòng KTNV&THA – TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Phòng 9 - VKS nhân dân tỉnh Thanh Hóa;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Lát (02 bản);
- Chi cục THADS huyện Mường Lát;
- UBND xã Tam Chung, H. Mường Lát, T. Thanh Hóa;
- Các đương sự;
- Lưu hồ s vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Tiến Dũng